

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST

Ngày: 24 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thành Quang;

Bà Lê Thị Chinh;

Bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hưng Danh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 - 7 - 2024, trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai (trực tuyến) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

DƯƠNG VĂN M, sinh năm: 1982, tại tỉnh Quảng Ngãi. Giới tính: Nam;
Nơi thường trú: Khu phố G, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, tỉnh Ninh Thuận.
Nơi ở hiện nay: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận
Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Dương T (đã chết) và bà Trương Thị Xuân T1;
Vợ là: Dương Thị Tường V và 01 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân:

- Tại quyết định 394/QĐXPVPHC ngày 26/6/2017, bị Công an thị trấn T, huyện N xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

- Tại quyết định 42/QĐXPVPHC ngày 05/7/2017, bị Công an thị trấn T, huyện N xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh nhau gây mất trật tự công cộng.

- Tại bản án số 19/2018/HSST ngày 28/8/2018, bị Tòa án huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt ngày 18/01/2020.

- Tại quyết định 02/QĐ-XPHC ngày 18/3/2022, Công an xã P, huyện B xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Đã nộp phạt ngày 6/5/2022.

Tạm giữ: Không; Tạm giam: 16/10/2023.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N.

Có mặt tại phiên tòa.

Phiên tòa được tiến hành tại hai điểm cầu, gồm:

*** Điểm cầu trung tâm tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận gồm có:**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm B.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thành Q;

Bà Lê Thị C;

Bà Nguyễn Thị Y.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn H1 - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lê Hưng D – Kiểm sát viên.

- Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn M:

1. Luật sư Phan H2 – Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh N.

Địa chỉ: Lô T Khu K, đường Đ, phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Cao T2, sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị Tường V, sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn S (H2), sinh năm 1984. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Ông Đoàn Thành Đ, sinh năm 1987. *Có mặt tại phiên tòa.*

Cùng trú tại Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

3. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1978. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

*** Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh N có:**

- Bị cáo Dương Văn M, sinh năm: 1982

Nơi ở hiện nay: Thôn M, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/08/2023, trong lúc ngồi nhậu tại khu vực Đ tưởng niệm huyện B, giữa Dương Văn M và Trần Cao T2 xảy ra xích mích, thách thức đánh nhau nhưng được can ngăn, M đi về nhà.

Khi về nhà, do bức tức chuyện cãi nhau với T2 nên M lấy 01 con dao dài 29,9 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại dài 18,6 cm, có một cạnh sắc, mũi nhọn rồi điều khiển xe mô tô đi tìm T2 để đánh trả thù.

Khi đến đoạn đường gần UBND xã P, thấy nhóm T2 đang đứng bên đường, M chạy đến dừng xe lại và xuống xe, lấy dao dắt vào phía sau lưng quần rồi đi về phía T2. Lúc này, có Nguyễn Văn S và Đoàn Thành Đ đang đứng đỗ xăng vào xe mô tô còn T2 đứng trước xe mô tô của S. M đi đến đứng đối diện với T2 khoảng 1m và hai bên tiếp tục cãi nhau, M dùng tay phải rút dao ra chém 01 nhát từ trên xuống vào người T2, T2 đưa tay phải lên đỡ thì bị trúng vào mặt trong cổ tay phải, M tiếp tục đưa dao về ngang hông rồi đâm 01 nhát theo hướng từ sau ra trước trúng vào vùng hông trái T2. Thấy T2 bị đâm, S và Đ can ngăn giằng lấy con dao trên tay M ném xuống lề đường. Sau đó, M chạy xe về nhà còn T2 được bạn bè đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện B chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh N điều trị.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường xảy ra tại đường nhựa thuộc thôn T, xã P, huyện B có hướng Bắc giáp khu nhà làm việc cũ của UBND huyện B, hướng Nam giáp với hàng rào và khu Hội trường UBND xã P. Vị trí số 1, nơi Dương Văn M gây thương tích cho Trần Cao T2, cách lề đường bên phải UBND xã P là 2,85m, cách bên phải góc hàng rào

sát Hội trường UBND xã P là 22,20m. Vị trí số 2 là 01 con dao bầu để lại hiện trường, cách vị trí số 1 là 3,60m, cách lề đường là 0,50m...

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 23/4715-GCT/NT ngày 25/09/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh N xác nhận tình trạng thương tích của Trần Cao T2 như sau: Vết thương hông trái dài 0,5cm sâu thấu bụng gây thủng đại tràng trái...; Vết thương xước da mặt trong cổ tay phải dài 5cm.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 216/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 29/9/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận:

- + Vết thương chéo hông trái sẹo liền tốt phẳng di động kích thước (6x0,6)cm (03%).
- + Vết mổ đường trắng giữa trên dưới rốn vào ổ bụng sẹo liền tốt kích thước (25,2 x 0,6)cm (03%).
- + Khâu một lỗ thủng đại tràng trái (36%).
- + Vết mổ dẫn lưu hố chậu phải sẹo liền tốt kích thước (1,4 x 0,4)cm (01%).
- + Vết thương mặt trong 1/3 dưới cẳng tay phải sẹo liền tốt kích thước (3,7 x 0,3) cm (02%).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Cao T2 tại thời điểm giám định là 42% (Bốn mươi hai phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương: do vật sắc gây nên.

Với vết thương trên nếu không cấp cứu điều trị kịp thời sẽ dẫn đến viêm phúc mạc cấp nguy hiểm đến tính mạng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ một con dao dài 29,9cm, cán bằng gỗ hình tròn, dài 11,3cm, đường kính 2,2cm; lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,6cm, chỗ rộng nhất 5cm, hình vòng cung, có một cạnh sắc, mũi nhọn.

Đối với chiếc xe mô tô mà bị cáo Dương Văn M dùng làm phương tiện đi tìm đánh Trần Cao T2, xe mô tô này không có biển số và của một người tên T4 ở tỉnh Lâm Đồng (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau khi vụ án xảy ra thì T4 đến lấy xe đi về tỉnh Lâm Đồng, hiện không rõ ở đâu nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Cao T2 yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích là 63.000.000đ, gia đình bị cáo Dương Văn M đã tự nguyện bồi thường đầy đủ số tiền trên, hiện bị hại T2 không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS-P2 ngày 10 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố: bị cáo Dương Văn M về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo giống nội dung cáo trạng. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm luận tội và tranh luận:*

Bị cáo T2 có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo dùng dao gây thương tích ở vùng trọng yếu cơ thể con người, ra tay quyết liệt, mang tính chất côn đồ, phạm tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu. Phạm tội chưa đạt.

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS;

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: bị cáo Dương Văn M phạm tội “Giết người”

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57 Bộ luật Hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo từ 9 - 10 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong nên không xem xét đến.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên: Tịch thu tiêu hủy một con dao dài 29,9 cm, cán bằng gỗ hình tròn, dài 11,3cm, đường kính 2,2cm; lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,6cm, chỗ rộng nhất 5cm, hình vòng cung, có một cạnh sắc, mũi nhọn.

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phan H2 trình bày ý kiến:

Hoàn toàn đồng ý với việc truy tố của Viện kiểm sát, đúng người, đúng tội. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* Xin lỗi bị hại, bị cáo biết lỗi, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia

tổ tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1] Về sự vắng mặt của người làm chứng:

Tại phiên tòa, vắng mặt anh Nguyễn Văn T3 dù đã được triệu tập hợp lệ.

Xét thấy: sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Dương Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội giống nội dung cáo trạng. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai bị hại, người làm chứng đã được thẩm tra tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ, nhận thấy là phù hợp, có đủ căn cứ để xác định:

Vào tối ngày 17/08/2023 giữa bị cáo Dương Văn M và bị hại 2 xảy ra xích mích, cãi vã, thách thức đánh nhau trong lúc ăn nhậu, mặc dù đã được can ngăn, không cho đánh nhau. Tuy nhiên, khi về nhà Dương Văn M đã lấy 01 con dao quay lại, tìm đánh Trần Cao T2 để trả thù, bị cáo dùng dao chém một nhát vào cổ tay phải, đâm một nhát vào vùng hông trái của Trần Cao T2, làm thủng đại tràng trái... Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 42%.

[3] Hành vi dùng con dao dài 29,9cm, cán bằng gỗ hình tròn, dài 11,3cm, đường kính 2,2cm; lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,6cm, chỗ rộng nhất 5cm, hình vòng cung, có một cạnh sắc, mũi nhọn là hung khí nguy hiểm, đâm vào vùng bụng, là vùng trọng yếu của cơ thể, gây thủng đại tràng, nguy hiểm đến tính mạng nếu không được cứu chữa kịp thời.

Thấy rằng: chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo Dương Văn M đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Trần Cao T2 mang tính quyết liệt, nhằm tước đoạt tính mạng của anh T2, bị cáo bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Việc anh T2 không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo Dương Văn M do anh T2 được bạn bè đưa đi cứu chữa kịp thời.

[3.1] Theo Án lệ số 47/2021/AL về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại; Án lệ số 45/2021/AL về xác định: bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Và theo Án lệ số 17/2018/AL về tình tiết “Có tính chất côn đồ” trong tội “Giết

người” được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2018 và được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trường hợp này bị cáo phạm tội “Có tính chất côn đồ”;

[3.2] Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội “Có tính chất côn đồ”;

[3.3] Việc Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Dương Văn M về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo phải đánh giá là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn nên Hội đồng xét xử sơ thẩm cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: do đã áp dụng tình tiết phạm tội “Có tính chất côn đồ” là tình tiết định khung của tội “Giết người” nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nữa.

Bị cáo là người có nhân thân xấu nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng và cũng đã bị phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích” nên phải đánh giá bị cáo là người thích sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn nên cần có mức án thích đáng đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại về dân sự cho bị hại Trần Cao T2; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Mặc khác, bị cáo đã hoàn thành về mặt hành vi nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra, là phạm tội chưa đạt đã hoàn thành nên cần áp dụng Điều 57 BLHS khi quyết định về hình phạt.

[7] Về trách nhiệm dân sự: thương tích của bị hại Trần Cao T2 là hậu quả do hành vi trái pháp luật của bị cáo Dương Văn M gây ra nên bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh T2.

Quá trình điều tra, giữa gia đình bị hại anh Trần Cao T2 và gia đình bị cáo, bị

cáo đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại của anh Trần Cao T2 là 63.000.000đ.

Tại phiên tòa, bị hại Trần Cao T2 không có yêu cầu bồi thường nào khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo nữa.

Bà Dương Thị Tường V là vợ của bị cáo không có yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Con dao dài 29,9cm, cán bằng gỗ hình tròn, dài 11,3cm, đường kính 2,2cm; lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 18,6cm, chỗ rộng nhất 5cm, hình vòng cung, có một cạnh sắc, mũi nhọn. Đây là công cụ bị cáo Dương Văn M sử dụng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Dương Văn M có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn M phạm tội “Giết người”.
- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 54, 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn M 09 (Chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày: 16/10/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: đã tự thỏa thuận giải quyết xong nên không xem xét giải quyết nữa.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao có chiều dài 29,9cm, phần cán bằng gỗ có hình trụ tròn, phần cán có chiều dài 11,3cm, đường kính 2,2cm, phần lưỡi bằng kim loại màu xám trắng, trên lưỡi dao bị oxi hóa nhiều chỗ hình thành màu đen, lưỡi dao có một cạnh sắc, hình vòng cung, phần mũi nhọn, phần lưỡi dao dài 18,6cm, lưỡi dao chỗ rộng nhất 5cm; Được đựng trong 01 (một) túi niêm phong có mã số

NS2.2114221, ký hiệu NS2, có chữ ký xác nhận của ông Nguyễn H3, Đặng Huy G, Nguyễn Văn H4, Dương Văn M và có dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 5 năm 2024.

- Về án phí: Bị cáo Dương Văn M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24 - 7 - 2024).

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- PV 27; VP CSĐT;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lâm Bách